

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

**1. Thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia:**

- Tên nhiệm vụ: “Nghiên cứu đặc điểm sinh học và sinh học phân tử của các chủng vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục đang lưu hành tại Việt Nam”.

Mã số đề tài ĐTĐL.CN-11/23

- Tổng kinh phí thực hiện: 4920 triệu đồng

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4920 triệu đồng

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng

- Thời gian thực hiện: 24 tháng (từ tháng 3 năm 2023 đến tháng 2 năm 2025)

- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Thú y - Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Thị Thanh Hà

- Các thành viên chính thực hiện dự án

TT	Họ và tên, học hàm học vị	Chức danh thực hiện đề tài	Tổ chức công tác
1	TS. Trần Thị Thanh Hà	Chủ nhiệm đề tài	Viện Thú y
2	TS. Trương Anh Đức	Thư ký khoa học	Viện Thú y
3	TS. Đặng Vũ Hoàng	Thành viên chính	Viện Thú y
4	TS. Vũ Thị Hào	Thành viên chính	Viện Thú y
5	BSTY. Chu Thị Như	Thành viên chính	Viện Thú y
6	BSTY. Nguyễn Thế Vinh	Thành viên chính	Viện Thú y
7	ThS. Nguyễn Thúy Duyên	Thành viên chính	Viện Thú y

- Thời gian, địa điểm dự kiến tổ chức đánh giá, nghiệm thu:

Tháng /2025 tại Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, 113 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

**2. Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Chi tiết được đăng tải tại tệp đính kèm.

- Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia mã số:

ĐTĐL.CN-11/23

## 2.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số T T	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất t sắc	Đạt	Khôn g đạt	Xuất sắc	Đạt	Khôn g đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Chủng vi rút gây bệnh viêm da nổi cục đang lưu hành tại Việt Nam		X			X			X	
2	Trình tự gen của 4 chủng vi rút VDNC phân lập tại Việt Nam		X			X			X	
3	Quy trình phân lập và nhân lên của vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục trên tế bào dòng MDBK phù hợp với điều kiện Việt Nam.		X			X		X		
4	Báo cáo đánh giá genotype và độc lực của các chủng vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục đang lưu hành tại Việt Nam		X			X			X	
5	Báo cáo xây dựng cây phả hệ và xác định mối quan hệ của các chủng vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục đang lưu hành tại Việt Nam với một số chủng tham chiếu trên thế giới.		X			X			X	
6	Báo cáo kết		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	quả xác định độ miễn cảm của vi rút gây bệnh VDNC đối với một số hóa chất sát trùng, tiêu độc thông dụng (formalin, Iodine, Vinkon, NaOH,...) và thuốc sát trùng thể hệ mới (Salcurb, Saltec512, Oxipro, Microdis,...) dùng trong phòng, chống bệnh VDNC tại Việt Nam.									
7	Bài bào khoa học	X			X			X		
8	Thạc sỹ		X			X			X	

## 2.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo đánh giá genotype và độc lực của các chủng vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục đang lưu hành tại Việt Nam	Từ năm 2025 trở đi	Viện Thú y, Cục Chăn nuôi Thú y (Trung tâm chẩn đoán thú y TW, Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y TW, Chi cục thú y vùng 6)	Thông tin về đặc điểm sinh học và sinh học phân tử của chủng vi rút LSD đã chuyển giao
2	Báo cáo xây dựng cây phả hệ và xác định mối quan hệ của các chủng vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục đang lưu hành tại Việt Nam với một số chủng tham chiếu trên thế giới.	Từ năm 2025 trở đi	Viện Thú y, Cục Chăn nuôi Thú y (Trung tâm chẩn đoán thú y TW, Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y TW, Chi cục thú y vùng 6)	cho Cục Chăn nuôi Thú y theo yêu cầu phòng chống dịch bệnh VDNC tại Việt Nam

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
3	Trình tự gen của 4 chủng vi rút VDNC phân lập tại Việt Nam	Từ năm 2025 trở đi	Viện Thú y, Cục Chăn nuôi Thú y (Trung tâm chẩn đoán thú y TW, Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y TW, Chi cục thú y vùng 6)	
3	Quy trình phân lập và nhân lên của vi rút gây bệnh Viêm da nổi cục trên tế bào dòng MDBK phù hợp với điều kiện Việt Nam.	Từ năm 2025 trở đi	Viện Thú y, Các phòng thí nghiệm có đủ điều kiện nghiên cứu về bệnh VDNC tại Việt Nam	

### 2.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Chủng vi rút LSD	Từ năm 2023 trở đi	Cục Chăn nuôi Thú y (Trung tâm chẩn đoán thú y TW, Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y TW, Chi cục thú y vùng 6)	Chuyển giao chủng vi rút theo yêu cầu phòng chống dịch bệnh VDNC của Cục Chăn nuôi Thú y – Bộ Nông nghiệp và Môi trường

### 3. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đây là nghiên cứu đầu tiên về đặc điểm sinh học và sinh học phân tử của chủng vi rút LSD gây bệnh Viêm da nổi cục tại Việt Nam. Các kết quả nghiên cứu thu được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc ISI/Scopus. Đồng thời, là nghiên cứu đầu tiên phân lập thành công chủng vi rút thực địa tại Việt Nam, thiết lập thành công phương pháp trung hòa vi rút trên dòng tế bào MDBK trong điều kiện Việt Nam, xác định được sự miễn cảm của vi rút LSD gây bệnh VDNC với các chất sát trùng thông dụng và những chất sát trùng thế hệ mới. Các kết quả về đặc tính sinh học và sinh học phân tử của vi rút là cơ sở khoa học quan trọng phục vụ cho các nghiên cứu chuyên sâu về vi rút LSD cũng như bệnh VDNC ở trâu bò và các động vật miễn cảm khác. Mặt khác, các nghiên cứu này có giá trị cao về mặt thực tiễn phục vụ công tác phòng và kiểm soát dịch bệnh VDNC tại Việt Nam, đặc biệt là cơ sở khoa học trong định hướng phát

triển và sử dụng vắc xin phòng chống bệnh VDNC tại Việt Nam. Đã công bố 4 trình tự toàn bộ gen trên ngân hàng gen thế giới (Genbank) với mã truy cập Quốc tế từ PQ859561-PQ859564. Các kết quả cho thấy có độ tương đồng cao về trình tự toàn bộ nucleotide của vi rút LSD lưu hành tại các tỉnh của Việt Nam và Trung Quốc.

#### **4. Hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường**

Kết quả nghiên cứu về đặc điểm sinh học và sinh học phân tử của vi rút LSD đang lưu hành tại Việt Nam là cơ sở khoa học cho các nghiên cứu sâu hơn về bệnh VDNC. Đặc biệt, đây là nguồn thông tin quan trọng để phòng chống và kiểm soát dịch bệnh cũng như định hướng phát triển và sử dụng vắc xin phòng chống VDNC tại Việt Nam. Các kết quả nghiên cứu về khả năng ức chế vi rút của một số chất sát trùng thể hệ mới thân thiện với môi trường sẽ cung cấp các thông tin hữu ích cho các nhà quản lý, nhà chăn nuôi để phương án trong công tác phòng chống bệnh VDNC, đảm bảo các yêu cầu xuất khẩu và an toàn với động vật, môi trường và con người. Đồng thời, trên cơ sở các kết quả thu được sẽ đề xuất phương pháp phòng chống VDNC phù hợp với điều kiện hiện nay tại Việt Nam. Do vậy có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế, xã hội và môi trường.

### **III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu  $\checkmark$  vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

***Nguồn: Vụ Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ***